

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ GIANG
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 09 tháng 04 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ GIANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sùng Thị Mai
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hứa Văn Chế
Ông Mai Xuân Thắm

- Thư ký phiên tòa: Ông : Nguyễn Trọng Khánh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS, ngày 23 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc P ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 8 năm 1993 tại huyện N, tỉnh T; nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã N, huyện N, tỉnh T; Tạm trú: tại tổ 04, phường T, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Phạm Ngọc H - sinh năm: 1971 và bà: Hồ Thị L - sinh năm 1973; vợ con chưa có; DCB: 126 ngày 29/10/2020 tại Công an thành phố Hà Giang. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. bị bắt ngày 28/10/2020 hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 28 tháng 10 năm 2020 tại tổ 4, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang, tổ công tác Công an Thành phố Hà Giang tiến hành kiểm tra và phát hiện Mai Văn T (*sinh ngày 15/10/1999; thường trú: thôn L, xã N, huyện N, tỉnh T*) nhận được một hộp hình chữ nhật, có kích thước (15 x 7,5 x 8)cm, bọc bằng giấy nilon màu đỏ, xung quanh quấn, dán băng dính màu trắng do Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh Chi nhánh Hà Giang chuyển đến, kiểm tra bên trong hộp có một hộp giấy hình chữ nhật, trên vỏ hộp ghi dòng chữ KISONLI, mở hộp giấy

phát hiện bên trong có hai chiếc loa màu đen, tiến hành kiểm tra hai chiếc loa phát hiện bên trong một chiếc loa có một gói giấy bạc, bên trong gói giấy bạc là hai túi nilon màu trắng miệng khóa bấm viền màu đỏ, có kích thước như nhau là (6,8 x 4)cm. Bên trong túi nilon thứ nhất có chứa các chất tinh thể màu trắng (*ngghi là ma túy*), bên trong túi nilon thứ hai có chứa 10 (*mười*) viên nén màu xanh và 10 (*mười*) viên nén màu vàng (*ngghi là ma túy*). Mai Văn Thắng cho biết đây là hộp hàng T nhận giúp cho P. Phạm Ngọc P khai nhận số chất tinh thể màu trắng và viên nén màu xanh, màu vàng thu giữ trên là ma túy (*thuốc lắc và ketamine*), mua về để sử dụng. Công an thành phố Hà Giang đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Phạm Ngọc P cùng toàn bộ số tang vật về trụ sở Công an Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang để điều tra làm rõ.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, đã tiến hành cân tịnh số chất tinh thể màu trắng và viên nén thu giữ tại chỗ ở của Phạm Ngọc P khi bắt quả tang. Kết quả cân tịnh: túi nilon thứ nhất, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, có khối lượng 6,99 gam (*sáu phẩy chín mươi chín gam*), ký hiệu A1; túi nilon thứ hai, bên trong có chứa 10 (*mười*) viên nén màu xanh, có tổng khối lượng 3,38 gam (*ba phẩy ba mươi tám gam*), ký hiệu A2 và 10 (*mười*) viên nén màu vàng, có tổng khối lượng 3,44 gam (*ba phẩy bốn mươi bốn gam*), ký hiệu A3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã tiến hành niêm phong số mẫu vật trên và gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 360/KL-PC09 ngày 02/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Chất tinh thể màu trắng ký hiệu A1 là ma túy, loại ketamine, có khối lượng là 6,99 gam (*sáu phẩy chín mươi chín gam*); 10 (*mười*) viên nén màu xanh và 10 (*mười*) viên nén màu vàng ký hiệu A2, A3 là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng 6,82 gam (*sáu phẩy tám mươi hai gam*).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Ngọc P khai nhận: Khoảng năm 2018, do tò mò nên Phạm Ngọc P lên mạng xã hội FACEBOOK tìm kiếm và vô tình làm quen được tài khoản có tên “*Dra Nguyen*” để trao đổi, mua bán ma túy (*thuốc lắc*) với mục đích để bản thân sử dụng. Sau khi trao đổi với “*Dra Nguyen*”, Phạm Ngọc P đã mua 03 (*ba*) viên thuốc lắc, với tổng số tiền là 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*). Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/10/2020, trong quá trình chơi điện tử tại quán internet (*khu vực đường chân núi thuộc Phường M, thành phố H; P không nhớ tên quán*), do có nhu cầu mua ma túy tổng hợp (*thuốc lắc và Ketamine*) để sử dụng nên Phạm Ngọc P đã dùng tài khoản mạng xã hội FACEBOOK có tên “*Phúc Louis*” do P lập để nhắn tin qua ứng dụng Messenger đến tài khoản có tên “*Dra Nguyen*” đặt mua 20 (*hai mươi*) viên thuốc

lắc và 05 (năm) gam Ketamin với giá là 12.950.000đ (mười hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng, chủ tài khoản “Dra Nguyen” đồng ý và yêu cầu P chuyển tiền trước đến số tài khoản 0171003482482 (chủ tài khoản mang tên Trương Thị Thanh H mở tại ngân hàng Vietcombank chi nhánh quận 5, thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi chuyển tiền, P lấy tên, số điện thoại và địa chỉ nơi làm việc của Mai Văn T ở số nhà 311E, đường 20/8, tổ 01, phường N, thành phố H, tỉnh H để nhận hàng. Đến ngày 27/10/2020, khi gặp Thắng, Phúc nói: “Anh có đặt mua đồ trên mạng, khi nào người ta gọi điện lấy đồ thì em nhận hộ anh”, đồng thời bảo T lấy tiền tại quầy để trả phí giao hàng khi nhận, T đồng ý và không hỏi thêm gì, P cũng không nói cho T biết cụ thể là hàng gì. Đến ngày 28/10/2020, sau khi Mai Văn T (hiện đang ở tại số nhà 92, tổ 4, phường T, thành phố H, tỉnh H) nhận giúp Phạm Ngọc P gói hàng bên trong có chứa ma túy thì bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang.

* Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ tài liệu, đồ vật sau:

- 01 (một) phong bì màu trắng mặt trước ghi: “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.
- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ...../PC09, Kính gửi: “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1,A2,A3”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia.
- 01 (một) hộp giấy niêm phong có chữ khẩu trang hoạt tính, bên trong có túi nilon màu đỏ (vỏ bọc của hộp giấy ban đầu).
- 01 (một) hộp bìa cát tông niêm phong bên ngoài có chữ Oishi Tea go, bên trong có hộp giấy có chữ KISONLI; 02 (hai) chiếc loa màu đen, hình hộp vuông; Số, giấy bạc gói 02 (hai) túi nilon bên trong có chứa chất nghi là ma túy ban đầu; 02 (hai) túi nilon màu trắng (túi bọc loa).
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).
- 01 (một) cân tiểu ly màu đen, một mặt có chữ DIGITALS SCALE 2 x AAA BATTERY Made in China
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7, màu hồng (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).
- 02 (hai) túi nilon có khóa bấm kích thước bằng nhau 7,5 x 4 cm; 01 (một) ống cuốn bằng tờ tiền 1.000 đồng và hai vỏ điều thuốc lá có dính băng dính.
- 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 174581255 mang tên Phạm Ngọc P do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 28/10/2011.
- 01 (một) thẻ ngân hàng AGRIBANK số 4862 8399 9886 7493 mang tên Phạm Ngọc P.
- 02 (hai) thẻ ngân hàng BIDV số 5119 5704 3520 7104 và 9704 1801 1251 0334 mang tên Phạm Ngọc P.

Kết quả điều tra xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7, màu hồng của Mai Văn T không phải là vật chứng của vụ án. Xét thấy việc xử lý chiếc điện thoại nêu trên không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên ngày 20/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 04/QĐ-CQĐT trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7, màu hồng cho chủ sở hữu là Mai Văn T (Bút lục số 69 đến số 72).

Trước Cơ quan điều tra bị cáo Phạm Ngọc P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản cân tịnh khối lượng, Kết luận giám định và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKS-TPHG ngày 22/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo P thừa nhận bản thân đã tàng trữ trái phép 6,99g (*Sáu phẩy chín mươi chín gam*) loại Ketamine và 6,82g (*Sáu phẩy tám mươi hai gam*) MDMA mục đích để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang, phát biểu quan điểm cho rằng bị cáo P có đủ năng lực hành vi dân sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội bị cáo được hưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Sau phần xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Ngọc P về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử :

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo P từ 5 năm đến 6 năm tù .

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định.
- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo bị xử lý là thỏa đáng. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc P tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận ngày 28/10/2020, Phạm Ngọc P đã có hành vi Tàng trữ trái phép 6,99g (*Sáu phẩy chín mươi chín gam*) loại *Ketamine* và 6,82g (*Sáu phẩy tám mươi hai gam*) *MDMA* mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Bị cáo P có đủ năng lực và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, vì vậy việc xử lý bị cáo trước pháp luật là hoàn toàn thỏa đáng đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bản thân bị cáo Phúc có ông nội là người có công được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Mai Văn T được Phạm Ngọc P nhờ nhận giúp gói hàng, nhưng T không biết bên trong gói hàng có chứa ma túy nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Mai Văn T.

[8] Đối với người sử dụng tài khoản FACEBOOK có tên “*Dra Nguyen*” đã bán ma túy (*thuốc lắc và Ketamin*) cho Phúc hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (*Vietcombank*) Chi nhánh Tây Sài Gòn - Phòng giao dịch Lê Hồng Phong, số tài khoản 0171003482482 là tài khoản đã nhận số tiền 12.950.000đ (*mười hai triệu chín trăm*

lăm mươi nghìn đồng) P chuyển để mua ma túy, quá trình điều tra xác định chủ tài khoản là Trương Thị Thanh H (SN:1968, thường trú: 61/12 Nguyễn Trãi, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 18/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 25 ủy thác cho Cơ quan CSĐT Công an Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả điều tra bà H khai nhận có mở tài khoản 0171003482482 từ tháng 02/2019 nhưng hiện không còn sử dụng và không cho ai mượn tài khoản này; bà H không quen biết, không nhận số tiền trên của P và cũng không được gửi đồ hay hàng hóa đến địa chỉ số 331E, đường 20/8, tổ 1 Phường N, thành phố H. Do đó, chưa đủ căn cứ để xác định bà H có hành vi bán ma túy (*thuốc lắc và Ketamin*) cho Phúc.

[10] Kết quả điều tra xác định được tên, địa chỉ người gửi gói hàng bên trong có chứa Ma túy cho Phạm Ngọc P là Minh T, địa chỉ 360 Bến V, thành phố H, đối chiếu thông tin tài khoản ngân hàng đăng ký với dịch vụ giao hàng nhanh là tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam (*Techcombank*) - Chi nhánh Hưng Đạo, thành phố Hồ Chí Minh, số tài khoản 19035153314011, chủ tài khoản Trần Vũ Hải Y (*sinh năm 1995; thường trú: 166B/6 Ấp 2, An P, B, thành phố H*). Ngày 09/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang đã ra Quyết định ủy thác điều tra số 24 ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, kết quả điều tra hiện tại Trần Vũ Hải Y không có mặt tại nơi cư trú. Do đó, không đủ căn cứ để xác định Trần Vũ Hải Y có hành vi bán ma túy cho Phúc.

[11] Đối với hành vi mua bán ma túy lần thứ nhất giữa Phạm Ngọc P và nick facebook “*Dra Nguyen*” vào năm 2018. Kết quả điều tra chưa xác định được danh tính của “*Dra Nguyen*” nên chưa đủ căn cứ để xử lý hành vi mua bán ma túy nêu trên của Phạm Ngọc P.

[12] Xử lý vật chứng: * Cần tịch thu tiêu hủy: - 01 (*một*) phong bì màu trắng mặt trước ghi: “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau có 03 (*ba*) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong, 01 (*một*) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ...../PC09, Kính gửi: “*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1,A2,A3*”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia, 01 (*một*) hộp giấy niêm phong có chữ khẩu trang hoạt tính, bên trong có túi nilon màu đỏ (*vỏ bọc của hộp giấy ban đầu*), 01 (*một*) hộp bìa cát tông niêm phong bên ngoài có chữ Oishi Tea go, bên trong có hộp giấy có chữ KISONLI; 02 (*hai*) chiếc loa màu đen, hình hộp vuông; Số, giấy bạc gói 02 (*hai*) túi ni lon bên trong có chứa chất nghi là ma túy ban đầu; 02 (*hai*) túi nilon màu trắng (*túi bọc loa*), 01 (*một*) cân tiểu ly màu đen, một mặt có chữ DIGITALS CALE 2 x AAA BATTERY Made in China, 02 (*hai*) túi nilon có khóa bấm kích thước bằng nhau

7,5 x 4 cm; 01 (một) ống cuốn bằng tờ tiền 1.000 đồng và hai vỏ điều thuốc lá có dính băng dính.

* Tuyên trả lại: - 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong), 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 174581255 mang tên Phạm Ngọc P do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 28/10/2011, 01 (một) thẻ ngân hàng AGRIBANK số 4862 8399 9886 7493 mang tên Phạm Ngọc P, 02 (hai) thẻ ngân hàng BIDV số 5119 5704 3520 7104 và 9704 1801 1251 0334 mang tên Phạm Ngọc P.

[13] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm n khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS; khoản 2, 3 Điều 106, Điều 135, 136, Điều 331 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

* Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Hình phạt : Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc P 5 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 28/10/2020).

* Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng mặt trước ghi: “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ...../PC09, Kính gửi: “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1,A2,A3”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia; 01 (một) hộp giấy niêm phong có chữ khẩu trang hoạt tính, bên trong có túi nilon màu đỏ (vỏ bọc của hộp giấy ban đầu); 01 (một) hộp bìa cát tông niêm phong bên ngoài có chữ Oishi Tea go, bên trong có hộp giấy có chữ KISONLI; 02 (hai) chiếc loa màu đen, hình hộp vuông; Số, giấy bạc gói 02 (hai) túi nilon bên trong có chứa chất nghi là ma túy ban đầu; 02 (hai) túi nilon màu trắng (túi bọc loa); 01 (một) cân tiểu ly màu đen, một mặt có chữ DIGITALS SCALE 2 x AAA BATTERY Made in China; 02 (hai) túi nilon có khóa bấm kích thước bằng nhau 7,5 x 4 cm; 01 (một) ống cuốn bằng tờ tiền 1.000 đồng và hai vỏ điều thuốc lá có dính băng dính.

- Tuyên trả lại cho Phạm Ngọc P: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 174581255 mang tên Phạm Ngọc P do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 28/10/2011; 01 (một) thẻ ngân hàng AGRIBANK số 4862 8399 9886 7493 mang tên

Phạm Ngọc P; 02 (hai) thẻ ngân hàng BIDV số 5119 5704 3520 7104 và 9704 1801 1251 0334 mang tên Phạm Ngọc P.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang và Chi cục thi hành án dân sự TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang ngày 26/03/2021).

* Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Ngọc P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo Phạm Ngọc P có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có QLNVLQ Mai Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSNDTPHG, tỉnh Hà Giang;
- Công an TPHG, tỉnh H Giang;
- CQTHA Hình sự CATP HG;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh HG;
- THA DS TP.
- Lưu HS - BP.
- Sở Tư Pháp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sùng Thị Mai